

Ngày 28/11/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VMD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

VMD - CTCP Y dược phẩm Vimedimex - Ngày 01/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 04/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/12/2017.

GLT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

GLT - CTCP Kỹ thuật Điện Toàn cầu - Ngày 07/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 08/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2017.

PCG: Tổng CTCP Khí Việt Nam đăng ký bán toàn bộ 6,7 triệu cp

PCG - CTCP Đầu tư Phát triển Gas Đô thị - Tổng CTCP Khí Việt Nam, cổ đông lớn đăng ký bán thoái vốn toàn bộ 6,7 triệu cổ phiếu PCG, tỷ lệ 35,51%. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 30/11 đến 29/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

HBC: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua vào 2 triệu cp

HBC - CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình - Ông Lê Viết Hải, Chủ tịch HĐQT đăng ký mua vào 2 triệu cổ phiếu HBC từ ngày 01/12 đến 29/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành, ông Hải sẽ nâng sở hữu tại HBC từ hơn 19,42 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 14,96% lên 21,42 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 16,5%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 22.79	23,580.78
	Nasdaq	↓ -10.64	6,878.52
	S&P 500	↓ -1.00	2,601.42
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 13.39	7,397.29
	DAX	↑ 1.88	13,002.08
	CAC 40	↑ 5.80	5,365.89
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -9.75	22,486.24
	Hang Seng	↓ -5.34	29,680.85
	Shanghai	↑ 11.43	3,333.66

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 28/11/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Đầy ưu đãi, phân bón nội vẫn “sợ” hàng ngoại

Số liệu mới nhất của Tổng cục Hải Quan cho biết, tính chung 10 tháng năm 2017, Việt Nam chỉ hơn 1 tỷ USD để nhập khẩu 3,9 triệu tấn phân bón, tăng 17,5% về lượng và tăng 15% về giá trị. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/11/28/781369/day-uu-dai-phan-bon-noi-van-so-hang-ngoai.aspx>

Chuyên gia dự báo giá nhà tại TP HCM sẽ tăng 10-15% trong 3 năm tới

Phát biểu tại hội nghị bất động sản 2017 do Forbes tổ chức, ông Stephen Wyatt - Tổng giám đốc của JLL Việt Nam nhận định giá nhà ở tại TP.HCM sẽ tăng trong 3 năm tới. Mức tăng mà chuyên gia này dự báo là từ 10-15%. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/11/22/780725/chuyen-gia-du-bao-gia-nha-tai-tp-hcm-se-tang-10-15-trong-3-nam-toi.aspx>

Ngày 28/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.428 đồng, giảm 3 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 28/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.428 đồng, giảm 3 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay cũng được điều chỉnh giảm. Cụ thể, năm ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV, Eximbank và DongABank đang cùng mua bán USD ở mức 22.680-22.750 đồng, giảm 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 28/11: Giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,62 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h50 sáng nay (28/11), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC đang được niêm yết ở mức 36,42 - 36,62 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 20 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.293,4 USD/oz. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 0,97 triệu đồng/lượng, thu hẹp 130 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 27/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0.1%, lên 23,580.78 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones nhích 22.79 điểm (tương đương 0.1%) lên 23,580.78 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 hạ 1 điểm (tương đương 0.04%) xuống 2,601.42 điểm và chỉ số Nasdaq Composite mất 10.64 điểm (tương đương 0.15%) còn 6,878.52 điểm. Số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng trên sàn New York theo tỷ lệ 1.68:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.43:1.

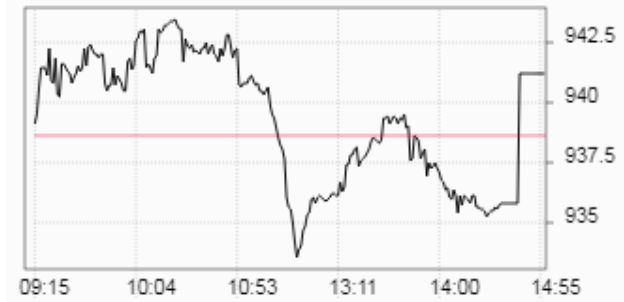
Ngày 27/11: Dầu WTI giảm 1.4%, xuống còn 58.11 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex mất 84 xu (tương đương 1.4%) còn 58.11 USD/thùng, sau khi chạm mức thấp nhất trong phiên 57.55 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn Luân Đôn gần như đi ngang tại mức 63.84 USD/thùng.

Ngày 28/11/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

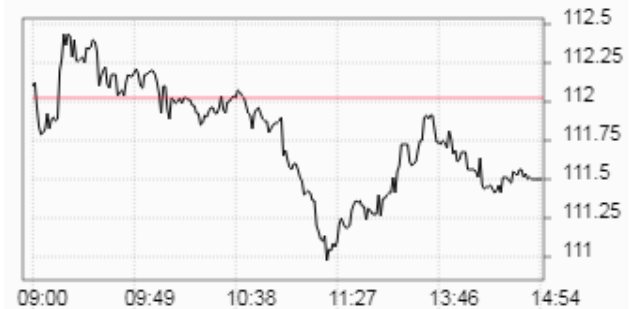
Thay đổi (điểm)	↑	+2,60/+0,28%
Giá trị (điểm)	↑	941.21
Khối lượng (cp)		359,519,829
Giá trị (tỷ đồng)		8,848.04
Số cp tăng giá	↑	128
Số cp giảm giá	↓	148
Số cp đứng giá	→	70

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AMD	9.8	9.8	9.8	9.8	1,439,880	↑ 7.0%
HAI	8.5	8.5	8.5	8.3	5,134,860	↑ 7.0%
HAS	8.5	8.8	8.8	8	109,430	↑ 7.0%
DIG	18.2	19.3	19.3	17.7	128,443,910	↑ 6.9%
KPF	7.4	7.4	7.4	7.4	60,770	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,53/-0,47%
Giá trị (điểm)	↓	111.50
Khối lượng (cp)		62,113,034
Giá trị (tỷ đồng)		801.90
Số cp tăng giá	↑	86
Số cp giảm giá	↓	102
Số cp đứng giá	→	189

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VPI	35.8	35.8	35.8	35.8	5,000	↑ 29.7%
CAN	27.5	27.5	27.5	27.5	600	↑ 10.0%
L35	4.5	5.5	5.5	4.5	6,900	↑ 10.0%
D11	14.4	14.4	14.4	14.4	10,200	↑ 9.9%
L18	13.3	13.3	13.3	13.3	23,500	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	76,701,722	1,828,037
BÁN	20,880,627	318,287
MUA - BÁN	55,821,095	1,509,750

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 28/11, khối ngoại mua ròng tổng cộng 1.214,47 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng 1.189,17 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng 25,3 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 28/11/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 27/11/2017): 2,490,216.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 27/11/2017): 938.61 điểm

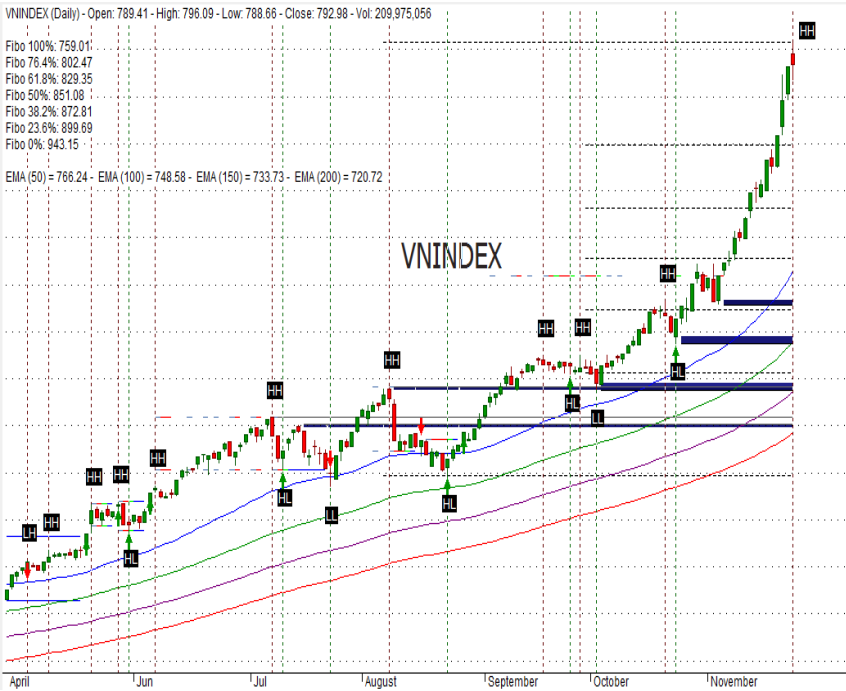
Cập nhật ngày 28/11/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.8%	1,451,453,429	185	185	0.0	0.0%	380,450	0.00
VIC	8.1%	2,637,707,954	76	76.2	0.2	0.3%	1,786,250	0.20
SAB	7.8%	641,281,186	303	320	17.0	5.6%	41,090	4.11
VCB	6.9%	3,597,768,575	47.9	48.2	0.3	0.6%	1,712,500	0.41
GAS	6.2%	1,913,950,000	81.1	79.8	-1.3	-1.6%	519,350	-0.94
VRE	3.9%	1,901,078,733	51.1	49.8	-1.3	-2.5%	2,811,900	-0.93
ROS	3.6%	472,999,999	187.7	189.1	1.4	0.8%	1,095,280	0.25
CTG	3.5%	3,723,404,556	23.4	23.1	-0.3	-1.3%	3,515,960	-0.42
BID	3.5%	3,418,715,334	25.2	25	-0.2	-0.8%	1,735,860	-0.26
PLX	3.2%	1,293,878,081	61	60.1	-0.9	-1.5%	387,960	-0.44
MSN	3.2%	1,157,373,974	68	70	2.0	2.9%	427,210	0.87
HPG	2.4%	1,517,079,000	39.25	39.4	0.2	0.4%	3,685,180	0.09
VJC	2.3%	451,343,284	129.3	132.6	3.3	2.6%	1,781,670	0.56
VPB	2.1%	1,332,689,035	39.8	39.8	0.0	0.0%	1,532,570	0.00
MBB	1.8%	1,815,505,363	24.4	24.25	-0.2	-0.6%	6,224,740	-0.10
MWG	1.6%	307,765,789	133	132.6	-0.4	-0.3%	493,330	-0.05
BVH	1.6%	680,471,434	58.4	57.5	-0.9	-1.5%	491,610	-0.23
NVL	1.5%	622,828,788	60.7	61.9	1.2	2.0%	1,947,510	0.28
BHN	1.3%	231,800,000	134.5	135	0.5	0.4%	11,860	0.04
FPT	1.2%	530,961,105	58.2	57.5	-0.7	-1.2%	2,292,500	-0.14

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

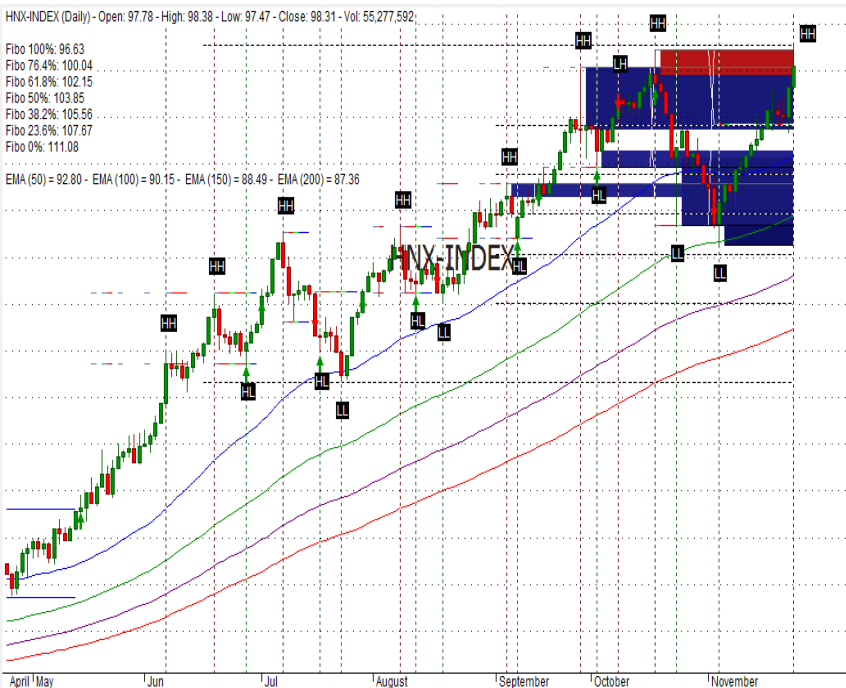
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	935 - 940	Vùng chốt lời ngắn hạn:	945 - 950

HNX-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	110.0 - 111.0	Vùng chốt lời ngắn hạn:	112.0 - 113.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 945 - 950 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 935 - 940 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 935. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 925 - 930 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 945 - 950 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 955 - 960 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 112.0 - 113.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 110.0 - 111.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 110.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 108.0 - 109.0.

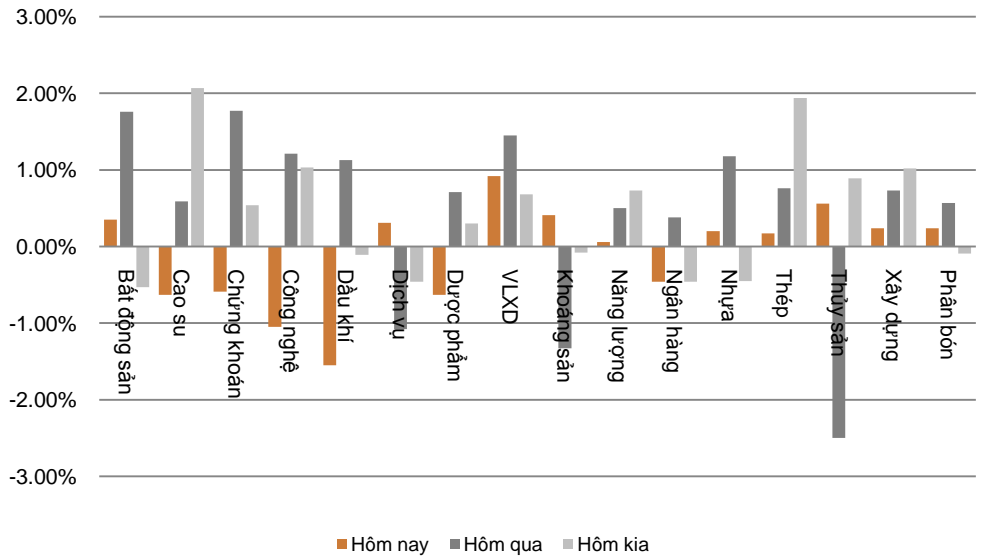
Trong kịch bản tích cực, vùng 112.0 - 113.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 114.0 - 115.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 28/11/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.35%
Cao su	↓ -0.63%
Chứng khoán	↓ -0.59%
Công nghệ	↓ -1.05%
Dầu khí	↓ -1.55%
Dịch vụ	↑ 0.31%
Dược phẩm	↓ -0.63%
VLXD	↑ 0.92%
Khoáng sản	↑ 0.41%
Năng lượng	↑ 0.06%
Ngân hàng	↓ -0.46%
Nhựa	↑ 0.20%
Thép	↑ 0.17%
Thủy sản	↑ 0.56%
Xây dựng	↑ 0.24%
Phân bón	↑ 0.24%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	76	76.2	↑ 0.2	↑ 0.3%	1,786,250
	NVL	60.7	61.9	↑ 1.2	↑ 2.0%	1,947,510
	REE	38.65	39	↑ 0.4	↑ 0.9%	3,111,760
Dịch vụ	VEF	63.1	63.1	→ 0.0	→ 0.0%	1,000
	PAN	34	34.7	↑ 0.7	↑ 2.1%	270
	SKG	34.8	34.15	↓ -0.7	↓ -1.9%	231,940
VLXD	VCS	231.8	235	↑ 3.2	↑ 1.4%	80,200
	VGC	26.1	25.9	↓ -0.2	↓ -0.8%	1,601,400
	HT1	15.1	15.45	↑ 0.4	↑ 2.3%	1,103,440
Thủy sản	HVG	7.16	7.5	↑ 0.3	↑ 4.8%	1,188,190
	ANV	10.2	10.2	→ 0.0	→ 0.0%	490,020
	DAT	26.1	27	↑ 0.9	↑ 3.5%	10
Xây dựng	ROS	187.7	189.1	↑ 1.4	↑ 0.8%	1,095,280
	CTD	231.5	228.9	↓ -2.6	↓ -1.1%	115,950
	VCG	26.9	26.4	↓ -0.5	↓ -1.9%	5,629,500

Cập nhật ngày 28/11/2017

Ngày 28/11/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 1.13%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 3.36%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.93%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 3.04%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -0.53%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.09%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 1.45%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 5.81%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -0.06%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 1.94%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.04%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.34%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 4.08%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 3.01%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 3.18%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 1.33%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 28/11/2017

Ngày 28/11/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	57.6591 ↓	-0.81% ↑	1.45% ↑	6.88% ↑	27.47%	28/11/2017
Brent	63.4412 ↓	-0.42% ↑	1.44% ↑	4.70% ↑	36.84%	28/11/2017
Natural gas	2.9819 ↑	5.97% ↑	1.63% ↑	3.38% ↓	-7.50%	28/11/2017
Gasoline	1.7846 ↓	-0.35% ↑	0.67% ↑	1.18% ↑	29.62%	28/11/2017
Heating oil	1.9441 ↓	-0.19% ↑	0.42% ↑	3.54% ↑	32.91%	28/11/2017
Ethanol	1.3632 ↓	-1.50% ↓	-2.07% ↓	-4.34% ↓	-14.75%	28/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1295.83 ↓	-0.10% ↑	1.21% ↑	1.57% ↑	9.05%	28/11/2017
Silver	17.0348 ↓	-0.19% ↑	0.55% ↑	1.21% ↑	2.67%	28/11/2017
Platinum	943.99 ↓	-0.34% ↑	1.17% ↑	3.03% ↑	2.85%	28/11/2017
Palladium	1000.95 ↓	-0.59% ↑	0.25% ↑	3.78% ↑	31.67%	28/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,669.00 →	0.00% ↓	-0.83% ↑	6.78% ↑	22.45%	28/11/2017
Tea	3.42 ↓	-1.72% ↓	-8.06% ↑	4.27% ↑	3.95%	28/11/2017
Soybeans	994.0881 ↓	-0.30% ↑	0.51% ↑	2.19% ↓	-4.65%	28/11/2017
Wheat	410.3235 ↑	0.37% ↓	-3.40% ↓	-3.40% ↑	6.86%	28/11/2017
Cotton	72 ↓	-0.21% ↑	1.55% ↑	4.90% ↓	-0.53%	28/11/2017
Rice	12.2694 ↓	-1.13% ↓	-0.28% ↑	4.29% ↑	28.01%	28/11/2017
Cheese	1.758 ↓	-0.06% ↓	-0.17% ↑	2.03% ↑	0.06%	28/11/2017
Palm Oil	2490 ↓	-0.20% ↓	-3.49% ↓	-11.36% ↓	-18.63%	28/11/2017
Milk	16.8 →	0.00% ↓	-0.18% ↑	0.54% ↑	0.48%	28/11/2017
Cocoa	2050 ↓	-1.44% ↓	-0.91% ↓	-2.50% ↓	-13.85%	28/11/2017
Rubber	186 ↑	0.81% ↑	6.59% ↓	-1.17% ↓	-19.13%	28/11/2017
Orange Juice	166.8 ↑	0.54% ↓	-0.30% ↑	6.38% ↓	-22.22%	28/11/2017
Coffee	125.65 ↑	0.68% ↑	2.16% ↓	-0.28% ↓	-17.94%	28/11/2017
Lumber	416.2 ↓	-1.07% ↓	-3.14% ↓	-7.18% ↑	23.17%	28/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119.7981 ↑	0.93% ↑	2.33% ↑	0.21% ↑	9.63%	28/11/2017
Bitumen	2532 ↑	0.24% ↑	2.84% ↑	3.43% ↑	29.18%	28/11/2017
Steel	4080 ↓	-0.29% ↑	1.75% ↑	8.37% ↑	29.73%	28/11/2017
Cobalt	63750 ↑	1.62% ↑	2.03% ↑	4.15% ↑	110.92%	28/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 28/11/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 28/11/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 28/11/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 28/11/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 28/11/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
28/11/2017	29/11/2017	15/12/2017	CNC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	36.5	0 (0%)
28/11/2017	29/11/2017	28/11/2017	IMP	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	66.5	-1.4 (-2.06%)
28/11/2017	29/11/2017	12/12/2017	AGX	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26	0 (0%)
n/a	n/a	#REF!	SCR	HOSE	Giao dịch bổ sung - 15,951,804 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/11/2017	DXG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 17,281,327 CP	20	0 (0%)
n/a	n/a	28/11/2017	TLG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 750,000 CP	98.9	-0.1 (-0.1%)
28/11/2017	29/11/2017	n/a	PVL	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	-0.1 (-3.33%)	-0.1 (-3.33%)
n/a	n/a	28/11/2017	BWS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 46,500,000 CP	n/a	n/a
28/11/2017	29/11/2017	n/a	OGC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	2.35	0.12 (5.38%)
n/a	n/a	28/11/2017	VPI	HNX	Giao dịch lần đầu - 160,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/11/2017	ILA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/11/2017	TA6	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,000,000 CP	n/a	n/a
28/11/2017	29/11/2017	29/12/2017	SBV	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
29/11/2017	30/11/2017	08/12/2017	SPB	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	62	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	26/12/2017	VCP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	24.5	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	26/12/2017	VCP	OTC	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	24.5	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	15/12/2017	HVT	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	n/a	GSM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	11.4	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	15/01/2018	RCD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	40.1	0.5 (1.26%)
29/11/2017	30/11/2017	25/12/2017	TDC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,050 đồng/CP	8.6	0 (0%)
29/11/2017	30/11/2017	n/a	SHN	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	9.6	-0.1 (-1.03%)
29/11/2017	30/11/2017	n/a	CX8	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	9.5	0.5 (5.56%)

Cập nhật ngày 28/11/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.